TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**:** 41/2023/HS-ST
Ngày: 21 – 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà***:** Ông Đỗ Đình Thuyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Vĩnh

2. Ông Nguyễn Chí Vương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Huyền Chang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai bằng hình thức trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử tòa án nhân dân huyện Hớn Quản; điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ công an huyện Hớn Quản vụ án hình sự thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 23/5/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HS ngày 31/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đ X Đ; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15/8/2002; Tại: tỉnh B Ph.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã M Đ, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12.

Cha: Đ X S, sinh năm 1969 (đã chết)

Mẹ: N T N, sinh năm 1974 (đã chết)

Bị cáo có 02 chị, em, chị lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất là bị cáo

Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 19/12/2022 bị công an xã M Đ, huyện H Q xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã đóng phạt ngày 28/02/2022

Ngày 14/02/2023 bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự đến ngày 22/02/2023 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ X Đ là người sử dụng trái phép ma túy ngoài xã hội từ năm 2019. Nguồn ma túy doĐ mua của một đối tượng không rõ lai lịch để sử dụng Sáng ngày 14/02/2023 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ X Đ một mình điều khiển xe mô tô biển số 93C1- 039.47 đến khu vực đập Sở Nhì thuộc phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long gặp một thanh niên tên G (không rõ nhân thân) mua 01 gói ma túy với giá 700.000đ để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Đ X Đ cất giáu ma túy trong quần Jean. Đến khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày Đ X Đ được công an M Đ mời lên làm việc (Do Đ là đối tượng được công an lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc. Tại trụ sở công an xã M Đ, lực lượng công an kiểm tra phát hiệnĐ cất giấu ma túy trong người nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ. Đ khai nhận cất giấu số ma túy này chỉ nhằm mục đích để sử dụng chứ không có mục đích khác và không có ai biết hay tham gia góp tiền cùng với Đ để mua gói ma túy trên.

Tại Cơ quan điều tra Đ X Đ khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đ X Đ cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy).

Căn cứ Kết luận giám định số: 206/2023/GĐ-MT ngày 21/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,5499 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ:

- Số ma túy khối lượng còn lại sau giám định là 0,3952 gam loại Methamphetamine.

- 01 xe mô tô hiệu WAVE biển biển số 93C1- 039.47.

Xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3952 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe Mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 93C1- 039.47 là phương tiện Đ X Đ đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Đ T X Tr (chị gái của Đ). Bà T không biết việcĐ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 14/02/2023. Căn cứ điểm b Khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự , cơ quan cảnh sát điều tra đã đã trả lại xe mô tô trên cho bà Trang.

Về vấn đề dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố bảo vệ quan điểm của bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 19/45/2023, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đ X Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ X Đ mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Đề nghị xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3952 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 93C1- 039.47 là phương tiện Đ X Đ đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Đ T X T (chị gái của Đ). Bà T không biết việc Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 14/02/2023. Căn cứ điểm b Khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra đã đã trả lại xe mô tô trên cho bà T nên không đề cập.

Trách nhiệm dân sự: Không xảy ra.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đ X Đ khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 14/02/2023, Đ X Đ đã mua 01 gói ma túy với số tiền 700.000 đồng về để sử dụng. Khi Đ đang cất giấu ma túy trong người thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy có trọng lượng là 0,5499 gam loại Methamphetamine. Bản thân Đ X Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Luật hình sự điều chỉnh. Hành vi trên của các bị can Đ X Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, đồng thời là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân; Bị cáo có tiền sự: Ngày 19/12/2022 bị công an xã M Đ, huyện Hớn Quản xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo và không muốn rèn luyện bản thân nên cần áp dụng một hình phạt nghiên khắc đối với Bị cáo, cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên, cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng mức hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với các cơ quan tố tụng giải quyết

vụ án, bị cáo cha mẹ mất sớm, không nhận được sự giáo dục toàn diện của cha mẹ, hoàn cảnh gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Bị cáo khi quyết định hình phạt. Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Đ X Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ X Đ mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của Bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng vụ án:

- Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy:

Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3952 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển số 93C1- 039.47 quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Đ T X T (chị gái của Đ). Bà T không biết việcĐ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 14/02/2023. Căn cứ điểm b Khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra đã đã trả lại xe mô tô trên cho bà Trang nên không xem xét.

Về vấn đề dân sự: Không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Bị cáo Đ X Đ chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đ X Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đ X Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3952 gam, loại Methamphetamine được niêm phong.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển số 93C1- 039.47. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Đ T X T (chị gái của Đ). Bà T không biết việc Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 14/02/2023. Căn cứ điểm b Khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra đã đã trả lại xe mô tô trên cho bà Trang nên không xem xét.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKS ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước và Theo như mô tả của biên bản giao nhận vật chứng số 0005906 ngày 24/5/2023 giữa cơ quan Hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự và chi Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản).

Các vật chứng khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản xử lý đúng quy định, bị cáo và những người liên quan không ý kiến nên không tiếp tục xử lý.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đ X Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

Đỗ Đình Thuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Vương **Trần Trọng Vĩnh** **Đỗ Đình Thuyên**

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Học